TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 237/2018/QĐST-HNGĐ	*TP Thái Bình, ngày 22 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 134/2018/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Trịnh Văn T, sinh ngày 08/9/1993**

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn M, xã T, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- **Chị Nguyễn Thu T, sinh ngày 14/11/1994**

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 25 (nay là số nhà 71/10), phố Đồng Lôi), Tổ 01, phường B, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Trịnh Văn T và chị Nguyễn Thu T yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét hôn nhân của anh Trường, chị Trang là hôn nhân hợp pháp, mâu thuẫn vợ chồng là có thật, đã ở mức trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Trịnh Văn T và chị Nguyễn Thu T.

[2] Về con chung: Anh Trịnh Văn T và chị Nguyễn Thu T có một con chung là Trịnh Minh S, sinh ngày 20/5/2015. Ly hôn anh Trường và chị Trang thỏa thuận: chị Trang là người trực tiếp nuôi con Trịnh Minh S, không yêu cầu anh

Trường phải cấp dưỡng cho con. Xét việc thỏa thuận của anh Trường và chị Trang là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, do vậy Tòa án chấp nhận.

[3] Về tài sản: Anh Trịnh Văn T và chị Nguyễn Thu T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản là do các đương sự tự nguyện, không bị đe dọa hay ép buộc, không trái đạo đức xã hội, đúng các quy định của pháp luật, cần ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trịnh Văn T và chị Nguyễn Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thu T là người trực tiếp nuôi con Trịnh Minh S, sinh ngày 20/5/2015, chị Trang không yêu cầu anh Trường phải cấp dưỡng cho con.

Anh Trịnh Văn T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh Trịnh Văn T và chị Nguyễn Thu T có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về tài sản: Anh Trịnh Văn T và chị Nguyễn Thu T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Trịnh Văn T và chị Nguyễn Thu T mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng anh Trường đã nộp và số tiền 150.000 đồng chị Trang đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 07/11/2018, biên lai thu số 0007319 và biên lai thu số 0007320, sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Bách Thuận (Số ĐK:86/2014)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền